

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Số: 141/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Xuân H** - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội 6, khu Hòa Phong, phường M, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Chị **Vi Thị Bích T** - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Đội 6, khu Hòa Phong, phường M, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân H và chị Vi Thị Bích T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Xuân H và chị Vi Thị Bích T thống nhất thỏa thuận giao cho anh Hải trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Tú Trường A - sinh ngày 10/9/2016. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh H do anh H không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung và nợ chung: Anh Lê Xuân H và chị Vi Thị Bích T thống nhất xác định không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Lê Xuân H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận Anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000021 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P. Hoàn trả lại cho anh H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

σ

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP V;
- UBND xã T, H. Y, T. P;
(nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Cao V